UBND HUYỆN BA TƠ
TRƯỜNG TH&THCS BA VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 209/KH-TH&THCS

Ba Vinh, ngày 16 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai Học bạ số cấp Tiểu học năm học 2024-2025

Thực hiện Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo đối với nhiệm vụ triển khai thí điểm Học bạ số; Kế hoạch số 213/KH-BGDĐT ngày 01/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học; Kế hoạch số 312/KH-SGDĐT ngày 17/04/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học, Kế hoạch số 286/KH-GDĐT ngày 08/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ba Tơ ban hành Kế hoạch triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học trên địa bàn huyện;

Trường TH&THCS Ba Vinh lập Kế hoạch triển khai thực hiện Học bạ số cấp tiểu học năm gọc 2024-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai Học bạ số cấp Tiểu học nhằm xây dựng, hoàn thiện mô hình, quy trình quản lý, sử dụng Học bạ số làm cơ sở để triển khai Học bạ số thống nhất trên toàn quốc.

2. Yêu cầu

- Các nội dung phải đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn, yêu cầu chức năng, kỹ thuật theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sẵn sàng kết nối với hệ thống quản lý thông tin của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thống nhất toàn quốc;

- Giải pháp kỹ thuật Học bạ số phải bảo đảm tính khả thi, an toàn, đồng bộ và liên thông, tiết kiệm, hiệu quả đáp ứng yêu cầu quản lý, sử dụng Học bạ số thay thế Học bạ giấy truyền thống trong thực hiện các thủ tục hành chính có sử dụng Học bạ;

- Trường phải bảo đảm các điều kiện hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở vật chất và nhân lực để triển khai Học bạ số;

- Các đơn vị cung cấp dịch vụ tham gia thực hiện Học bạ số phải có chức năng, thẩm quyền theo quy định của pháp luật, có đủ năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ Học bạ số, cam kết cung cấp dịch vụ ổn định, an toàn khi triển khai phương án, giải pháp kỹ thuật về Học bạ số.

II. NỘI DUNG

1. Học bạ số

Học bạ số là học bạ được số hóa, lưu trữ trên môi trường số, có ký xác thực điện tử của cá nhân và tổ chức có thẩm quyền; có giá trị pháp lý để sử dụng trên môi trường số.

1.1. Yêu cầu về Học bạ số

- Đảm bảo lưu trữ đầy đủ, chính xác thông tin về học sinh và kết quả học tập rèn luyện của học sinh trong quá trình học tập tại cấp Tiểu học.

- Đảm bảo nhất quán, toàn vẹn thông tin khi học bạ đã được phát hành (không thể thay đổi thông tin).

- Có giá trị pháp lý khi sử dụng học bạ và khi thực hiện các thủ tục hành chính liên quan, sử dụng đến học bạ.

- Có cổng tra cứu Học bạ số trực tuyến, tổ chức, cá nhân được cấp quyền có thể truy cập để xem, đọc và sử dụng thông tin trên học bạ.

- Bảo đảm an toàn thông tin cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Được lưu trữ an toàn theo quy định.

- Đảm bảo thuận tiện cho việc sử dụng, quản lý, tra cứu, xác thực học bạ trực tuyến.

- Cho phép xuất ra bản mềm của Học bạ số, có thể in được trên giấy theo mẫu học bạ quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, để sử dụng trong một số trường hợp cụ thể.

1.2. Cấu trúc, nội dung của Học bạ số

- Nội dung trên học bạ số gồm các thông tin cá nhân của học sinh và kết quả học tập rèn luyện theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và bổ sung thêm các trường thông tin sau:

+ Mã số tra cứu học bạ: Mỗi học bạ (của một học sinh) sẽ được cấp một dãy số duy nhất UUID (Universal Unique Identifier - Mã số định danh duy nhất) có độ dài 32 ký tự. Dãy số này dùng để quản lý, sử dụng và tra cứu thông tin về Học bạ.

+ Mã số định danh.

+ Ngày hiệu lực của học bạ số.

- Cấu trúc gói tin của Học bạ số dùng để trao đổi thông tin (giao dịch điện tử) sẽ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định đảm bảo đáp ứng chuẩn dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành, bảo mật, an toàn thông tin và đáp ứng các yêu cầu cơ bản về Học bạ số như nêu tại mục 1.1.

2. Tạo lập, quản lý, sử dụng và chỉnh sửa Học bạ số

2.1. Tạo lập Học bạ số

- Học bạ số được tạo lập từ cơ sở dữ liệu (CSDL) của phần mềm quản lý trường học, đảm bảo cấu trúc gói tin theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo,

có ký số của người đứng đầu cơ sở giáo dục (CSGD) để xác thực giao dịch điện tử và sẵn sàng kết nối báo cáo dữ liệu học bạ về Cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo phục vụ quản lý và khai thác sử dụng rộng rãi.

- **Trước ngày 30/6 hằng năm**, các CSGD báo cáo Học bạ số (chốt dữ liệu học bạ) của tất cả học sinh đã được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học về CSDL học bạ do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý.

- Đối với những học sinh lớp l đến lớp 4 chưa được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học tại thời điểm **ngày 30/6** và cần được đánh giá bổ sung để xét hoàn thành chương trình lớp học, sẽ được báo cáo Học bạ số (chốt dữ liệu học bạ) về CSDL học bạ của Sở **trước ngày 15/8 hằng năm**.

- Các Học bạ số có hiệu lực sử dụng (khi đó không thể sửa, thay đổi được nội dung của Học bạ số) kể từ thời điểm chốt dữ liệu học bạ.

- CSDL học bạ do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý là CSDL gốc về quản lý học bạ. CSDL về học bạ cho phép tiếp nhận học bạ từ các nhà trường, cho phép nhà trường thu hồi hoặc báo cáo thay thế học bạ số trong thời hạn (chưa chốt dữ liệu học bạ).

- **Trước ngày 10/7 hằng năm** (đối với học sinh đã được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học) và **trước ngày 25/8** (đối với học sinh chưa được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học), Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo toàn bộ dữ liệu về học bạ thuộc phạm vi quản lý về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua CSDL ngành giáo dục) để sử dụng cho công tác quản lý nhà nước của Bộ và phục vụ tra cứu trên Cổng tra cứu học bạ.

2.2. Quản lý Học bạ số

- Việc tạo lập, phát hành học bạ số: do CSGD (nơi học sinh học tập) chịu trách nhiệm thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý Học bạ số theo phạm vi và thẩm quyền.

- Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng CSDL học bạ của địa phương.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng và quản lý Cổng tra cứu học bạ phục vụ truy cập, tra cứu học bạ toàn quốc. Thông tin về kết quả tra cứu học bạ trên Cổng tra cứu học bạ có giá trị pháp lý.

- CSGD chịu trách nhiệm thực hiện tạo lập, phát hành và quản lý Học bạ số đối với từng học sinh học tập tại CSGD. Khi học sinh chuyển trường, thực hiện chuyển giao quyền quản lý Học bạ số đảm bảo thủ tục chuyển trường theo quy định.

2.3. Sử dụng Học bạ số

a) Sử dụng bản giấy của Học bạ số

- Học bạ số có thể được chuyển đổi sang bản giấy, có nội dung và thể thức in như mẫu học bạ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Khi cần, nơi sử dụng học bạ có thể tra cứu (theo mã tra cứu được cung cấp) trên Cổng tra cứu học bạ để xác thực nội dung thông tin của học bạ trên giấy.

b) Sử dụng Học bạ số trên môi trường số

- Trên môi trường số, khi có yêu cầu về học bạ, người dùng có thể dùng bản mềm học bạ (xuất ra khi tra cứu trên Cổng tra cứu học bạ) để sử dụng.

- Khi cần, nơi sử dụng có thể tra cứu (theo mã tra cứu được cung cấp) trên Cổng tra cứu học bạ (hoặc ứng dụng VneID khi được tích hợp) để xác thực nội dung thông tin của học bạ.

- Các thủ tục hành chính và dịch vụ trong nội bộ ngành giáo dục thực hiện kết nối và chia sẻ nội dung học bạ trên môi trường số (không khai báo hay nhập lại thông tin học bạ).

c) Tra cứu Học bạ số

- Bộ Giáo dục và Đào tạo thiết lập Cổng tra cứu học bạ cho phép tổ chức, cá nhân có quyền được tra cứu thông tin học bạ theo quy định của pháp luật. Việc tra cứu phải đảm bảo biện pháp bảo mật, an toàn thông tin cá nhân. Ngoài ra, đề xuất Bộ Công an cho phép tích hợp lối truy cập Học bạ số trên ứng dụng VNeID.

- Thông tin về kết quả tra cứu hiển thị trên Cổng tra cứu học bạ phải đầy đủ theo quy định, thông tin này có giá trị pháp lý để xác thực.

d) Thực hiện các thủ tục hành chính

Các phần mềm, ứng dụng, các dịch vụ cổng trực tuyến trong ngành Giáo dục phải bảo đảm các chức năng thực hiện các thủ tục hành chính sử dụng hoặc liên quan đến thông tin Học bạ số trong các CSGD.

2.4. Chỉnh sửa thông tin Học bạ số

- Học bạ số chỉ được sửa chữa nếu có sai sót trước ngày chốt thông tin học bạ quy định tại mục 2.1.

- Thẩm quyền sửa chữa và chịu trách nhiệm về thông tin học bạ thuộc về nhà trường nơi phát hành học bạ.

3. Nội dung

- Triển khai hệ thống Học bạ số, cung cấp quy trình, thủ tục quản lý, sử dụng học bạ của học sinh cấp tiểu học bao gồm: phần mềm hệ thống; tập huấn sử dụng, vận hành các chức năng, nghiệp vụ cơ bản trong tạo lập và sử dụng Học bạ số. Cụ thể:

+ Tạo lập, cập nhật Học bạ số;

+ Quản lý và lưu trữ Học bạ số;

+ Sử dụng Học bạ số *(tra cứu thông tin Học bạ số; thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến Học bạ số...)*.

+ Kết nối, trao đổi dữ liệu Học bạ số với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đào tạo, cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Nội dung, yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ bảo đảm thực hiện yêu cầu quản lý theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Phụ lục đính kèm.

- Thời gian: bắt đầu từ năm học 2024 – 2025.

4. Phạm vi

- Thực hiện đối với khối **lớp Một** năm học 2024 - 2025.

- Lộ trình: + Năm 2025-2026: lớp Hai;

+ Năm 2026-2027: lớp Ba;

+ Năm 2027-2028: lớp Bốn;

+ Năm 2028-2029: lớp Năm.

5. Đối tượng tham gia

- Học sinh và giáo viên đang giảng dạy các lớp Một thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học của trường.

- Các đơn vị cung cấp dịch vụ Học bạ số có đủ tư cách pháp nhân, năng lực, kinh nghiệm cung cấp phương án, giải pháp triển khai Học bạ số khả thi, an toàn, hiệu quả, tiết kiệm.

6. Điều kiện triển khai thực hiện

Nhà trường chuẩn bị các điều kiện sau đây:

- Máy vi tính kết nối mạng Internet; có phần mềm quản lý nhà trường để có thông tin, dữ liệu về giáo viên, học sinh, kết quả học tập;

- Chữ ký số để giáo viên, lãnh đạo nhà trường ký và đóng dấu học bạ;

- Nhân sự để quản trị, sử dụng phần mềm Học bạ số;

- Nhà trường bảo đảm các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, chủ động về nhân lực, nguồn lực để thực hiện các giải pháp, nội dung, yêu cầu đối với Học bạ số được quy định theo kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhà trường

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Học bạ số tại trường, chủ động tham mưu các cơ quan liên quan và UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện đảm bảo theo lộ trình;

- Tổ chức, chỉ đạo tổ chuyên môn khối lớp Một tham gia triển khai rà soát, đánh giá, chuẩn bị các điều kiện triển khai Học bạ số.

- Phối hợp các đơn vị cung cấp dịch vụ Học bạ số xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tại trường; thực hiện tập huấn vận hành, sử dụng hệ thống Học bạ số;

- Tổ chức triển khai thực hiện Học bạ số theo kế hoạch và tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện; kiến nghị, đề xuất giải pháp triển khai Học bạ số cấp Tiểu học theo lộ trình.

2. Tiến độ thực hiện

TT	Nội dung công việc	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả/ Sản phẩm
1	Lập Kế hoạch triển khai Học bạ số năm học 2024-2025	Trước 18/9/2024	PHT	Văn phòng trường	Văn bản Kế hoạch thực hiện HBS
2	Tập huấn nhắc lại việc cập nhật dữ liệu học bạ số	Trước 25/9/2024	CMTH	Bộ phận CNTT trường	Tham gia tập huấn hiệu quả của GV L1
3	Cập nhật dữ liệu thông tin học sinh lớp 1	Trước 30/9/2024	GVCN lớp 1	Bộ phận CNTT trường	Dữ liệu được cập nhật hoàn chỉnh trên hệ thông HBS
4	Hoàn thiện các thủ tục pháp lí về hợp đồng sử dụng phần mềm HBS	Trước 10/10/2024	Bộ phận CNTT trường	- Kế toán trường; - Hiệu trưởng.	Bản hợp đồng chính thức sử dụng phần mềm HBS
5	Triển khai thực hiện học bạ số trên hệ thống	Tháng 5/2025	GV dạy lớp 1	Bộ phận CNTT trường	Học bạ số của học sinh
6	Kiểm tra, kí, đóng dấu, báo cáo cấp trên và phát hành HBS	Trước 51/5/2025	GV dạy lớp 1, PHT, HT	Bộ phận CNTT trường	Học bạ số chính thức của học sinh hoàn chỉnh

IV. KINH PHÍ

Kinh phí tổ chức các hoạt động triển khai Học bạ số cấp Tiểu học được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Học bạ số cấp Tiểu học trên địa bàn huyện Ba Tơ, Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các trường có cấp tiểu học triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Phòng GDĐT (báo cáo);
- HT, các PHT;
- Website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA TƠ T. QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ BA VINH

Trần Thị Kim Phượng